

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **158** /2022/DS-ST

Ngày 19 - 9 - 2022

“ V/v tranh chấp Giấy đề nghị

Kiểm hợp đồng cấp thẻ tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Hiếu

2. Ông Mai Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dự - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Trần Lê Phương - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 66/2022/TLST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2022 về “Tranh chấp Giấy đề nghị kiểm hợp đồng cấp thẻ tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2022/QĐXXST- DS ngày 26 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2022/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Tòa nhà HM t - phường 5 - Quận 3 - thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Ngô Quang Tr- Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Phúc H- Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Quản lý & thu hồi nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần B (Theo Văn ủy quyền số 239/2021/UQ-PCTT ngày 01 tháng 6 năm 2021)

Ông Nguyễn Phúc Hủy quyền lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D

Địa chỉ: Số 267 - 269 Ng, phường V, quận Th, thành phố Đà Nẵng. (Theo Văn ủy quyền số 118/2022/UQ- BVB ngày 31 tháng 3 năm 2022 (bà Duyên có mặt tại phiên tòa)

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Số 186 Ng, tổ 61, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Bbà Nguyễn Thị Mỹ D trình bày:*

Vào ngày 17 tháng 10 năm 2018 Ngân hàng Thương mại cổ phần Bbà ký Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng với Ông Nguyễn Văn V. Theo nội dung Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng, Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho Ông Nguyễn Văn V với hạn mức tín dụng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) mục đích tiêu dùng, lãi phí theo quy định đính kèm hàng tháng khách hàng phải trả toàn bộ hoặc số dư tối thiểu nhưng Nguyễn Văn V không trả đúng cam kết. Từ ngày 31 tháng 3 năm 2020 Ông Nguyễn Văn V không trả nợ cho Ngân hàng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ông Nguyễn Văn V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, tạo điều kiện trả nợ nhưng Ông Nguyễn Văn V vẫn không hợp tác, hứa hẹn nhiều lần nhưng không thực hiện.

Tính đến ngày 23 tháng 8 năm 2022 ông V còn nợ Ngân hàng số tiền 47.815.394 đồng. Trong đó nợ gốc 32.670.127 đồng, lãi 11.839.548 đồng, phí 3.305.719 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc Ông Nguyễn Văn V phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền 48.855.944 đồng. Trong đó nợ gốc 32.670.127 đồng và số tiền lãi tính đến ngày 19 tháng 9 năm 2022 là 12.880.098 đồng, phí: 3.305.719 đồng và trả lãi tiếp theo kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 cho đến khi ông V thanh toán hết toàn bộ khoản nợ.

** Đối với bị đơn Ông Nguyễn Văn V:* Đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thời hạn tố tụng tại Tòa án bằng biện pháp đăng thông tin thông báo lên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phản hồi từ Ông Nguyễn Văn V.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

- *Về thủ tục tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm trước khi mở phiên tòa, Thẩm phán, các đương sự là nguyên đơn đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thực hiện đầy đủ, đúng các thủ tục theo quy định của BLTTDS.

Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng theo quy định tại các điều 72, 73 BLTTDS.

- *Về quan điểm giải quyết:* Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B đối với Ông Nguyễn Văn V về việc “Tranh chấp Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng”

Buộc Ông Nguyễn Văn V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bsố tiền là 48.855.944 đồng. Trong đó nợ gốc là 32.670.127 đồng, lãi 12.880.098 đồng, phí 3.305.719 đồng (lãi tính đến ngày 19 tháng 9 năm 2022), và lãi tiếp theo như hợp đồng đã ký kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Qua xác minh tại chính quyền địa phương ngày 01 tháng 8 năm 2022 xác nhận Ông Nguyễn Văn V, sinh năm: 1979 trước đây có thường trú tại địa chỉ số 186 Ngthuộc tổ 61, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng, nhưng hiện nay ông V đã bán nhà không còn cư trú tại địa chỉ nêu trên. Do vậy, Tòa án đã tiến hành đăng thông tin tìm kiếm ông V trên các phương tiện thông tin đại chúng, cụ thể là Tòa án đã tiến hành đăng 03 số Báo Thanh niên liên tiếp vào các ngày 23, 24, 25 tháng 8 năm 2022, đồng thời đăng trên kênh Truyền hình VTV8 03 lần vào các ngày 23, 24, 25 tháng 8 năm 2022. Đây là phiên tòa được mở lần thứ hai hợp lệ theo thông báo đăng tin nêu trên nhưng Ông Nguyễn Văn V vẫn vắng mặt. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng Ông Nguyễn Văn V.

[1.2] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 3 năm 2022 nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 17 tháng 10 năm 2018.

Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng

[1.3] Về thẩm quyền: Bị đơn có địa chỉ cuối cùng tại : Số 186 Ng, tổ 61, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, tranh chấp phát sinh giữa nguyên đơn và bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn HĐXX xét thấy:

Theo Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 17 tháng 10 năm 2018 giữa Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần B và Ông Nguyễn Văn V được hai bên thống nhất thỏa thuận, ký kết bởi những người có đủ thẩm quyền, hình thức nội dung hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do vậy đây là Hợp đồng hợp pháp, là căn cứ pháp lý để các bên thực hiện.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, Ngân hàng đã thực hiện đúng nghĩa vụ của mình. Ngân hàng đã cấp thẻ tín dụng cho Ông Nguyễn Văn V với hạn mức tín dụng là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Do ông Vvi phạm nghĩa vụ trả nợ, ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng nên Ngân hàng đã khởi kiện ra Tòa án theo quy định tại Điều 6 của bảng Điều khoản & điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng là có căn cứ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn đối với khoản nợ gốc: Căn cứ lời khai của đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định số tiền nợ gốc Ngân hàng đã giải ngân cho ông V là 50 triệu đồng, ông V đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 17.329.873 đồng. Như vậy số tiền gốc ông V còn phải thanh toán cho Ngân hàng là 32.670.127 đồng cộng với lãi phát sinh.

Vì vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông V phải trả nợ gốc 32.670.127 đồng là có cơ sở chấp nhận phù hợp với các điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Đối với khoản tiền lãi, phí: Ngân hàng yêu cầu ông V phải có trách nhiệm trả lãi cho Ngân hàng kể từ ngày ngày 31 tháng 3 năm 2020 đến ngày 19 tháng 9 năm 2022 là: 11.839.548 đồng, phí 3.305.719 đồng. Như đã phân tích ở trên hợp đồng các bên ký đúng quy định của pháp luật nên các bên phải thực hiện theo hợp đồng nên ông V phải trả lãi, phí cho Ngân hàng.

Như vậy, cần buộc Ông Nguyễn Văn V phải trả cho Ngân hàng số tiền 48.855.944 đồng. Trong đó nợ gốc là 32.670.127 đồng, lãi 12.880.098 đồng, phí 3.305.719 đồng (lãi tính đến ngày 19 tháng 9 năm 2022)

Kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2022 hàng tháng ông V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ như thanh toán theo mức lãi suất của số tiền nợ chưa thanh toán mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiểm Hợp đồng cấp thẻ tín dụng ngày 17 tháng 10 năm 2018 cho đến khi ông V thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

[3] Về án phí DSST: Do chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn Ông Nguyễn Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu số 0001889 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

[4] Về lệ phí đăng tin Ngân hàng Thương mại cổ phần B tự nguyện chịu, đã nộp và đã chi xong.

[5] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của HĐXX nên HĐXX chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, các điều 299, 322, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 3 Điều 26, Điều 186, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 266, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B đối với Ông Nguyễn Văn V về việc “Tranh chấp Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng”

1. Buộc Ông Nguyễn Văn V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền là **48.855.944 đồng** (*Bốn mươi tám triệu tám trăm năm mươi lăm ngàn chín trăm bốn mươi bốn đồng*) Trong đó nợ gốc là 32.670.127 đồng, lãi 12.880.098 đồng, phí 3.305.719 đồng (lãi tính đến ngày 19 tháng 9 năm 2022)

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (*ngày 20/9/2022*) Ông Nguyễn Văn V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay và phụ lục hợp đồng nêu trên, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn V có nghĩa vụ nộp là 2.442.797 đồng (*Hai triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn bảy trăm chín mươi bảy đồng*).

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 977.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi bảy ngàn đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0001889 ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

Về lệ phí đăng tin Ngân hàng Thương mại cổ phần B tự nguyện chịu, đã nộp và đã chi xong

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKS ND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA